

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 52/2023/HS - ST

Ngày: 07-7-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Thế Hanh; bà Ngô Thị Hồng Uyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Lê Đình Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 07/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 14/6/2023, theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 26/6/2023 đối với:

Các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn H, sinh năm 1974;

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Khu 8, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hóa: 7/12

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Con ông: Phạm Văn H đã chết;

Con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1950;

Vợ: Vũ Thị Hiện, sinh năm 1981 (đã ly hôn);

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007;

Anh, chị em: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án:

- Tại Bản án số 147/2021/HSST ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/8/2022, chấp hành xong án phí ngày 21/9/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tháng 3/1998 bị Công an thành phố Bắc Ninh ra Quyết Đ xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức Cảnh cáo.

- Tại Bản án số 2640 ngày 22/12/1999 của TAND Tối cao xử phạt 07 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2004. Được miễn án phí và tiền phạt.

- Ngày 19/4/2012 bị Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh ra Quyết Đ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Chấp hành xong ngày 25/4/2014.

- Tại Bản án số 93/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2018, chấp hành xong án phí ngày 27/6/2016.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang(có mặt tại phiên toà).

2. Họ và tên: Trần Minh Q, sinh năm 1990;

Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn Khoát, xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Tự do

Trình độ văn hóa: 9/12

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không

Con ông: Trần Minh Th, sinh năm 1952;

Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1952;

Vợ: Đặng Thị Huyền, sinh năm 1994

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017;

Anh, chị em: Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên toà)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1984(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đông Trước, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/4/2023, tại thôn Cẩm Bào, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Trần Minh Q, sinh năm 1990 ở thôn Khoát, xã Đông Lễ, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi phải áo khoác Q đang mặc: 01 khẩu trang y tế màu xanh, bên trong có: 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy); 01 túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, buộc ngoài bằng dây chun nịt màu vàng, chứa các viên màu hồng đỏ và xanh (nghỉ là ma túy). Tất cả số vật chứng trên được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu

“QT”. Q khai đây là ma túy dạng đá và hồng phiến Q tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-195.73; 01 điện thoại di động Masstel đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Q, kết quả: không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra Q khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 12/4/2023, Q gọi điện thoại cho Phạm Văn H, sinh năm 1974 ở Khu 8, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để hỏi mua 01 hộp 10 ma túy đá và 01 túi ma túy tổng hợp dạng hồng phiến thì H đồng ý và báo giá cho Q là 8.900.000 đồng. Q đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 195.73 sang nhà H. Tại đây, Q đưa cho H 8.900.000 đồng, H cầm tiền và đưa cho Q 01 túi nilon màu xanh chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến (buộc bên ngoài bằng dây chun nịt màu vàng), 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy đá. Q nhận ma túy, gói tất cả vào 01 chiếc khăn trang y tế, cất giấu vào túi phải áo khoác đang mặc rồi đi về. Khi về đến khu vực thôn Cẩm Bào, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của Q, hồi 15 giờ 50 phút ngày 12/4/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn H, sinh năm 1974 ở Khu 8, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, thu giữ: Tại góc tường trên sân thượng có 01 túi giả da màu đen, bên trong có: 01 túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa các viên nén màu hồng đỏ (nghĩ là ma túy); 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy); 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu xanh, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy); 02 gói nilon màu trắng, bên trong mỗi gói đều có 01 gói giấy bạc chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là ma túy). Tất cả được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “KX”.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Văn H, thu giữ: 01 căn cước công dân tên Phạm Văn H; 01 điện thoại di động Iphone màu đen và số tiền 1.400.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra H khai nhận: H là đối tượng nghiện ma túy nên khoảng 16 giờ ngày 11/4/2023, H đi xe ôm từ nhà ra khu vực gần bến xe khách Bắc Ninh để mua ma túy để sử dụng. Tại đây, H hỏi một người lái xe ôm (H không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) mua ma túy thì người này bảo H đưa tiền để người này đi mua hộ. H đồng ý và nhờ người lái xe ôm mua hộ 02 hộp 10 ma túy đá, 02 túi ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, 03 phần ma túy heroine. Người xe ôm báo giá cho H là 13.900.000 đồng, H đồng ý và đưa tiền cho người này. Khoảng 20 phút sau, người này quay lại đưa cho H 01 túi nilon bên trong có: 02 túi nilon màu trắng đều chứa ma túy đá, 02 túi nilon màu xanh đều chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến và 02 gói nilon chứa mỗi gói 01 gói giấy bạc đều chứa ma túy

heroine. H nhận ma túy rồi về nhà. Tại đây, H lấy một ít ma túy heroine trong 01 gói nilon ra đựng vào 01 túi nilon màu trắng để sử dụng dần, rồi vớt túi nilon và để toàn bộ số ma túy mua được vào 01 ví giả da màu đen cất giấu ở góc tường trên sân thượng nhà H. Khoảng gần 10 giờ ngày 12/4/2023, Trần Minh Q gọi điện thoại cho H hỏi mua của H 01 hộp 10 ma túy đá và 01 túi ma túy tổng hợp dạng hồng phiến. H đồng ý, báo giá cho Q tổng số tiền 8.900.000 đồng. Q đồng ý rồi đi xe mô tô một mình sang nhà H. Tại đây, Q đưa cho H 8.900.000 đồng, H cầm tiền lên góc tường sân thượng lấy trong ví giả da gồm 01 túi nilon màu xanh chứa các viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến (buộc bên ngoài bằng dây chun nịt màu vàng), 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy đá xuống đưa cho Q rồi Q đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H bị lực lượng Công an đến nhà khám xét và giữ khẩn cấp. Tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của Q là do H bán cho Q. Đối với số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ tại nhà H thì H khẳng định chỉ tàng trữ để sử dụng, không có mục đích bán số ma túy trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy của Q và H, kết quả: Q và H đều dương tính với chất ma túy.

Ngày 12/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra các Quyết định số 99/QĐ và 100/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chất ma túy đối với số tang vật thu giữ.

* Tại Kết luận giám định số 689/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh:

Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và màu xanh đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, được buộc bằng dây chun nịt màu vàng đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng **16,238 gam**.

Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng **7,826 gam**”.

* Tại kết luận giám định số 690/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "KX" được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) ví giả da màu đen:

Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng **3,231 gam**.

Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng **10,509 gam**.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Heroine (Heroin), khối lượng **0,111 gam**.

Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy bạc, mặt ngoài mỗi gói đều màu trắng, mặt trong màu trắng bạc (bên ngoài mỗi gói được bọc bằng ni lon màu trắng) đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), tổng khối lượng **0,804 gam**.

(Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Cáo trạng số 53/CT-VKS-HH ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận các hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 13 năm đến 13 năm 06 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt từ 20 năm đến 21 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/4/2023.

Truy thu số tiền 7.500.000 đồng bị cáo thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh Q từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/4/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu “KX”, “QT” đựng chất ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel và số tiền 1.400.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-195.73; 01 điện thoại di động Samsung và số tiền 300.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo H: 01 Căn cước công dân tên Phạm Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo H, Q nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn Định và người làm chứng nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Hồi 10 giờ 45 phút ngày 12/4/2023, tại thôn Cẩm Bào, xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp với Công an xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Trần Minh Q đang có hành vi tàng trữ trái phép **24,064 gam** ma túy loại Methamphetamine. Q khai mua số ma túy trên của Phạm Văn H để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Q, hồi 15 giờ 50 phút ngày 12/4/2023, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H thu giữ 14,655 gam ma túy (gồm 13,74 gam ma túy Methamphetamine và 0,915 gam ma túy loại Heroine). H thừa nhận toàn bộ hành vi bán 24,064 gam ma túy loại Methamphetamine cho Q và hành vi tàng trữ 14,655 gam ma túy (13,74 gam ma túy Methamphetamine và 0,915 gam ma túy loại Heroine) để sử dụng.

Cáo trạng số 53/CT-VKS-HH ngày 12/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hoà truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy Ƣ tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy Ƣ tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố đối với bị cáo Trần Minh Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy Ƣ tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Từ việc mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy là nguyên nhân phát sinh các vi phạm và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận, nhân dân tại địa phương. Việc sử dụng trái phép chất ma túy có thể dẫn đến chết người, làm lây truyền HIV/AIDS. Các bị cáo biết rất rõ tác hại của ma túy và ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn mua bán, tàng trữ và sử dụng ma túy. Riêng bị cáo H vì háo lợi mà bán ma túy cho người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần phải có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm Văn H có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy Ƣ tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Trần Minh Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trần Minh Q có bố đẻ là ông Trần Minh Thứ được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; Phạm Văn H có bố đẻ là ông Phạm Văn Hậu được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba, có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Q được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất nên các bị can đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy Ƣ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: không có

[7] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của H và Q được hoàn trả lại sau giám Ƣ là chất ma túy Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone là của H và 01 điện thoại di động Masstel là của Q đều sử dụng để thực hiện hành vi mua bán ma túy của các bị cáo nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung, số tiền 300.000 đồng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-195.73 là tài sản của Q không sử dụng vào hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Q nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 1.400.000 đồng thu giữ của H là do H bán ma túy cho Q mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 Căn cước công dân tên Phạm Văn H là của H không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với số tiền 7.500.000 đồng H có được do bán ma túy cho Q nhưng H đã chi tiêu hết nên cần truy thu đối với số tiền trên.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 13(mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07(bảy) năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt bị cáo H phải chấp hành là 20 (hai mươi) năm 06 (sáu) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/4/2023.

Truy thu số tiền 7.500.000 đồng bị cáo H thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 10.000.000 đồng.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Minh Q 08(tám) năm 08(tám) tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì ký hiệu “KX”, “QT” đựng chất ma túy.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Masstel và số tiền 1.400.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Q: 01 xe mô tô biển kiểm soát 98D1-195.73; 01 điện thoại di động Samsung và số tiền 300.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo H: 01 Căn cước công dân tên Phạm Văn H.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS Công an huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Đông Lễ,
- UBND phường thị Cầu, Tp Bắc Ninh.
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Oanh